

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 19/ĐÌNH BÁCH/2018

I. Thông tin về tổ chức cá nhân công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH ĐÌNH BÁCH**

Địa chỉ: 01 Lê Quang Định, Phường 13, Quận 5, Tp Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028.668.10416

Email: honghanh@dinhbach.com

Mã số doanh nghiệp: 0312627075

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: **Bình sữa cổ thường Pur Classy (Pur Classy feeding bottle).**

2. Thành phần: Thân bình và nắp bình bằng nhựa PC, núm bình bằng Silicon.

3. Hạn sử dụng: Không áp dụng với sản phẩm.

4. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

Dùng để cho trẻ bú sữa.

Chú ý: "Thực hiện đúng hướng dẫn vệ sinh, diệt khuẩn. Việc sử dụng bình bú có thể làm cho trẻ bỏ bú mẹ và có nguy cơ bị tiêu chảy".

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong hộp carton chất lượng cao, bảo đảm vệ sinh và an toàn khi vận chuyển.

- Quy cách bao gói: 01 bình không tay cầm 140ml/hộp, 01 bình không tay cầm 240ml/hộp hoặc 01 bình có tay cầm 140ml/hộp, 01 bình có tay cầm 240ml/hộp.

6. Tên và địa chỉ nhà sản xuất:

- Tên nhà sản xuất: Royal Industries (Thailand) Public Company Limited.

- Địa chỉ: 126 Moo 6, Sethakij 1 Road, Omnoi, Krathumban, Samutsakorn 74130, Thailand.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức kinh doanh sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số:

- QCVN 12-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bằng nhựa tổng hợp.

- QCVN 12-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bằng cao su.

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Tp Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 08 năm 2018

CÔNG TY TNHH ĐÌNH BÁCH

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Kim Tùng

BẢN THÔNG TIN CHI TIẾT

1. Yêu cầu kỹ thuật:

1.1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: Hình bình cổ thường có quai cầm hoặc không.
- Màu sắc: xanh lá, xanh dương, hồng, cam.
- Mùi vị: Không mùi

1.2. Các chỉ tiêu về mức phơi nhiễm đối với phần tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm làm bằng nhựa PC.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng kim loại nặng: - Điều kiện ngâm thôi: 60 ⁰ C, 30 phút trong nước	µg/ml	10
	- Điều kiện ngâm thôi: 60 ⁰ C, 30 phút trong acid acectic 4%	µg/ml	1
2	Lượng KMnO ₄ sử dụng: - Điều kiện ngâm thôi: 60 ⁰ C, 30 phút trong nước	µg/ml	10
	- Điều kiện ngâm thôi: 60 ⁰ C, 30 phút trong acid acectic 4%	µg/ml	1
3	Bisphenol A (Phenol,P-tbutylphenol) : Điều kiện ngâm thôi ở 25 ⁰ C trong 1 giờ trong Heptan	µg/ml	2,5
4	Hàm lượng Cặn khô - Điều kiện ngâm thôi: 25 ⁰ C trong 1 giờ trong Heptan.	µg/ml	30

1.3. Các chỉ tiêu về thử vật liệu đối với phần tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm làm bằng nhựa PC.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng chì	$\mu\text{g/g}$	100
2	Hàm lượng cadmin	$\mu\text{g/g}$	100

1.4. Các chỉ tiêu về mức thôi nhiễm đối với phần tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm làm bằng Silicon.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Phenol trong dung dịch ngâm thôi là nước với thời gian 24 giờ ở nhiệt độ 40 độ C.	$\mu\text{g/ml}$	5
2	Formaldehyd trong dung dịch ngâm thôi là nước với thời gian 24 giờ ở nhiệt độ 40 độ C	-	Âm tính
3	Kẽm trong dung dịch ngâm thôi là nước với thời gian 24 giờ ở nhiệt độ 40 độ C	$\mu\text{g/ml}$	1
4	Kim loại nặng trong dung dịch ngâm thôi là Acid acetic 4% với thời gian 24 giờ ở nhiệt độ 40 độ C	$\mu\text{g/ml}$	1
5	Cặn khô trong dung dịch ngâm thôi là nước với thời gian 24 giờ ở nhiệt độ 40	$\mu\text{g/ml}$	40

	độ C		
--	------	--	--

1.5 Các chỉ tiêu về thử vật liệu đối với phần tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm làm bằng Silicon.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng chì	µg/g	10
2	Hàm lượng cadmin	µg/g	10

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Tp Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 08 năm 2018

CÔNG TY TNHH ĐÌNH BÁCH

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Kim Tùng

MẪU NHÃN SẢN PHẨM

- Kích thước của chữ và số phải bảo đảm đủ để đọc bằng mắt thường.
- Màu sắc của chữ, chữ số, hình vẽ, hình ảnh, dấu hiệu, ký hiệu ghi trên nhãn hàng hóa phải rõ ràng.

Bình sữa cổ thường Pur Classy (Pur Classy feeding bottle)

Số công bố: 19/ĐÌNH BÁCH/2018

(MS: 1101)

Quy cách bao gói: 01 bình 140ml/hộp.

Đi kèm núm có thể thay đổi dòng chảy (cho bé trên 3 tháng)

Thành phần cấu tạo: Thân bình và nắp bình làm bằng nhựa PC, núm bình làm bằng Silicon.

Hướng dẫn sử dụng: dùng để cho trẻ bú sữa

Cách giữ vệ sinh, tiệt khuẩn: Trong lần sử dụng đầu tiên: đun sôi núm trong 5 phút, rửa sạch các bộ phận của bình.

Truyền thông vì cộng đồng: "Thực hiện đúng hướng dẫn vệ sinh, tiệt khuẩn. Việc sử dụng bình bú có thể làm cho trẻ bú mẹ và có nguy cơ bị tiêu chảy. Sử dụng vú ngậm nhân tạo ảnh hưởng không tốt tới việc nuôi trẻ bằng sữa mẹ".

Xuất xứ: Thái Lan

Nhà sản xuất: Royal Industries (Thailand) Public Company Limited.

Địa chỉ: 126 Moo 6, Sethakij 1 Road, Omnoi, Krathumban, Samutsakorn 74130, Thailand.

Nhà nhập khẩu: Công ty TNHH Đình Bách

01 Lê Quang Đình, Phường 13, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh;

ĐT: 028.668.10416

Email: info@dingbach.com; Website: www.purvietnam.com

Nhà phân phối: Công ty TNHH PP&DV Hùng Cường

Địa chỉ: E6/36A Thới Hòa, Ấp 5, Xã Vĩnh Lộc A,

Huyện Bình Chánh, TP.HCM

Điện thoại: 028.7300.9888

Ngày sản xuất: xem "MFG" trên bao bì

Hạn sử dụng: 5 năm kể từ ngày sản xuất

Bình sữa cổ thường Pur Classy (Pur Classy feeding bottle)

Số công bố: 19/ĐÌNH BÁCH/2018

(MS: 1102)

Quy cách bao gói: 01 bình 240ml/hộp.

Đi kèm núm có thể thay đổi dòng chảy (cho bé trên 3 tháng)

Thành phần cấu tạo: Thân bình và nắp bình làm bằng nhựa PC, núm bình làm bằng Silicon.

Hướng dẫn sử dụng: dùng để cho trẻ bú sữa

Cách giữ vệ sinh, tiệt khuẩn: Trong lần sử dụng đầu tiên: đun sôi núm trong 5 phút, rửa sạch các bộ phận của bình.

Truyền thông vì cộng đồng: "Thực hiện đúng hướng dẫn vệ sinh, tiệt khuẩn. Việc sử dụng bình bú có thể làm cho trẻ bú mẹ và có nguy cơ bị tiêu chảy. Sử dụng vú ngậm nhân tạo ảnh hưởng không tốt tới việc nuôi trẻ bằng sữa mẹ".

Xuất xứ: Thái Lan

Nhà sản xuất: Royal Industries (Thailand) Public Company Limited.

Địa chỉ: 126 Moo 6, Sethakij 1 Road, Omnoi, Krathumban, Samutsakorn 74130, Thailand.

Nhà nhập khẩu: Công ty TNHH Đình Bách

01 Lê Quang Đình, Phường 13, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh;

ĐT: 028.668.10416

Email: info@dingbach.com; Website: www.purvietnam.com

Nhà phân phối: Công ty TNHH PP&DV Hùng Cường

Địa chỉ: E6/36A Thới Hòa, Ấp 5, Xã Vĩnh Lộc A,

Huyện Bình Chánh, TP.HCM

Điện thoại: 028.7300.9888

Ngày sản xuất: xem "MFG" trên bao bì

Hạn sử dụng: 5 năm kể từ ngày sản xuất

Tp Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 08 năm 2018

CÔNG TY TNHH ĐÌNH BÁCH

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Kim Tùng



Pack
Classy
Bottle



Purr
simply the best for your baby

**Classy Feeding
Bottle**



**Variable
Flow**

Classy feeding bottle

This pack contains one bottle with a *Purr* silicone teat made from medical grade silicone. The bottle comes with a hood and a disc to place in the neck of the bottle, to prevent leakage during transportation.

Storage & Care :

- It is recommended that you boil the teat for 5 minutes before the first use and that all bottle parts should be thoroughly rinsed.
- *Purr* silicone teats should be sterilised either by immersing in boiling water, or by using an electric or microwave steam steriliser.
- Dishwasher safe (top rack only) and sterilisable.
- Store in a dry covered container.

Caution :

- Sterilise and inspect teats before each use.
- Teats should be thrown away if worn, damaged or punctured.
- Feeding teats should not be used as a substitute for a pacifier.
- Do not warm liquids in a microwave as this may cause uneven heating and could scald your baby.
- Infants should not be bottle feed without adult supervision.







Purr is a registered trademark in USA and EU.

www.purbrands.com

Purr is trademark of Royal Industries (Thailand) Pte.Co.,Ltd. 126 Moo 6 Sethakul 1 Rd. Omnoi, Krathumban, Samutprakorn 74130 Thailand
Tel: +66(0) 2420 1305-6 Fax: +66(0) 2420 2711
E-mail: info@purbrands.com

MADE IN THAILAND



KT3-03965AHD8/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

10/08/2018
Page 01/02

1. Tên mẫu : BÌNH SỮA PC
Name of sample
2. Số lượng mẫu : 01
Quantity
3. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.
Description
07 bình nhựa trong có in
Plastic bottles
4. Ngày nhận mẫu : 25/07/2018
Date of receiving
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH ĐÌNH BÁCH
Customer
1 Lê Quang Định, P.13, Q.5, TP Hồ Chí Minh
6. Thời gian thử nghiệm : 26/07/2018 – 10/08/2018
Test period
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang 02/02
Test result
See page

P.TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG
DEPUTY HEAD OF CONSUMER
PRODUCTS TESTING LAB.



Nguyễn Thị Thùy Nhi

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỜNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.



Phan Thành Trung

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT


 10/08/2018
 Page 02/02

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Đơn vị tính <i>Unit</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Giới hạn phát hiện/ <i>Limit detection</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
<u>THỬ VẬT LIỆU/ MATERIAL TEST</u>				
7.1 Hàm lượng chì/ <i>Lead content</i>	µg/g	QCVN 12-1 : 2011/BYT	5,0	KPH/ND
7.2 Hàm lượng cadimi/ <i>Cadmium content</i>	µg/g	QCVN 12-1 : 2011/BYT	5,0	KPH/ND
7.3 Hàm lượng bis-phenol A (bao gồm phenol và p-t butylphenol)/ <i>Bis-phenol A content (including Phenol and p-t butylphenol)</i>	µg/g	QCVN 12-1 : 2011/BYT	100	KPH/ND
7.4 Hàm lượng diphenyl carbonat / <i>Diphenyl carbonate content</i>	µg/g	QCVN 12-1 : 2011/BYT	100	KPH/ND
7.5 Hàm lượng các amin (triethylamin và tributylamin) / <i>Amines (triethylamine and tributylamine) content</i>	µg/g	QCVN 12-1 : 2011/BYT	0,2	KPH/ND
<u>THỬ NGÂM THÔI NHIỄM/ ELUTION TEST</u>				
7.6 Kim loại nặng (quy ra chì) trong acetic acid 4% (v/v) sau 30 phút ở 60 °C/ <i>Heavy metals in 4% acetic acid (v/v) after 30 min at 60 °C,</i>	µg/mL	QCVN 12-1 : 2011/BYT	-	< 1
7.7 Lượng KMnO ₄ sử dụng trong nước sau 30 phút ở 60 °C/ <i>KMnO₄ consumption in water after 30 min at 60 °C,</i>	µg/mL	QCVN 12-1 : 2011/BYT	1,0	KPH/ND
7.8 Hàm lượng bis-phenol A (bao gồm phenol và p-t butylphenol)/ <i>Bis-phenol A content (including Phenol and p-t butylphenol),</i>		QCVN 12-1 : 2011/BYT		
• Trong heptan sau 60 phút ở 25 °C/ <i>In heptan) after 60 min at 25 °C</i>	µg/mL		0,5	KPH/ND
7.9 Hàm lượng cặn khô / <i>Evaporation residue,</i>		QCVN 12-1 : 2011/BYT		
• Trong heptan sau 60 phút ở 25 °C/ <i>In heptan) after 60 min at 25 °C</i>	µg/mL		5,0	KPH/ND

Ghi chú/ notice : KPH/ND: Không phát hiện/ *Not detected*